

Số: /PA-UBND

Cẩm Châu, ngày tháng 02 năm 2022

**PHƯƠNG ÁN**  
**BẢO VỆ RỪNG XÃ CẨM CHÂU NĂM 2022**

**I. SỰ CẦN THIẾT ĐỂ XÂY DỰNG PHƯƠNG ÁN.**

**1. Cơ sở pháp lý:**

Luật Lâm nghiệp số: 16/2017/QH14 ngày 15/11/2017; Nghị định số 156/2018/NĐ-CP ngày 16/11/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Lâm nghiệp; Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng (QLBV&PTR); Nghị định số: 35/2019/NĐ-CP ngày 25/04/2019 của chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực lâm nghiệp; Kế hoạch số 72/KH-UBND ngày 01/6/2017 của UBND huyện Cẩm Thủy về triển khai thực hiện Chỉ thị số 13-CT/TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng.

**2. Cơ sở thực tiễn:**

**2.1. Điều kiện tự nhiên:**

Cẩm Châu là xã có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn của huyện Cẩm Thủy, cách trung tâm huyện 9 km về phía nam.

Có tổng diện tích tự nhiên là: 3.783, 54 ha. Trong đó: Đất sản xuất nông nghiệp 1.348, 53 ha; Đất lâm nghiệp 2146, 68 ha; Đất ao hồ 7, 69 ha; Đất phi nông nghiệp 271,32 ha; Đất khác 9, 15 ha.

Khí hậu, thời tiết thủy văn: Khí hậu nhiệt đới gió mùa chia làm 2 mùa rõ rệt. Mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 10. Mùa hanh khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau. Nhiệt độ bình quân năm 23,1<sup>0</sup>c nhiệt độ không khí cao tới 39 - 40<sup>0</sup>c, thấp tuyệt đối là 6.0<sup>0</sup>c. Độ ẩm không khí trung bình 85%. Lượng mưa trung bình hàng năm 1.864 mm/năm. Mùa hè có gió Tây nam khô nóng, mùa đông có gió mùa đông bắc, thuận lợi cho sản xuất nông nghiệp và lâm nghiệp nhưng thường dễ xảy ra cháy rừng.

**2.2. Dân sinh kinh tế:**

Xã Cẩm Châu có 3 thành phần dân tộc cơ bản cùng chung sống làm ăn gồm: Mường, Dao, Kinh, Với tổng số hộ là: 1.308 hộ = 5319 khẩu. số người trong độ tuổi lao động 2.634 người; Hộ nghèo 53 hộ, tỷ lệ: 3,98 %; Hộ cận nghèo 148 hộ, tỷ lệ: 11,13 %.

- Cơ cấu kinh tế: Nông lâm nghiệp, thủy sản chiếm 55,64 %; Tiểu thủ công nghiệp- xây dựng 10,21%; Dịch vụ 34,15 %.

**2.3. Đánh giá thực trạng công tác BVR, PCCCR trên địa bàn thời gian qua**

Tình hình chung: Trong những năm qua, công tác bảo vệ rừng (BVR) nói chung, công tác quản lý lâm sản (QLLS) nói riêng luôn được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo, tổ chức thực hiện và được triển khai đồng bộ bằng các giải pháp tích cực, không có vụ điểm, điểm nóng về khai thác, phá rừng, cháy rừng, buôn

bán, vận chuyển, kinh doanh chế biến lâm sản, động vật rừng trái phép; an ninh rừng trên địa bàn ổn định theo chiều hướng bền vững.

#### **2.4. Những tồn tại, hạn chế và nguyên nhân:**

##### **\* Tồn tại, hạn chế:**

- Công tác phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân bảo vệ rừng còn có hạn chế.

- Ý thức BVR, PTR của một số bộ phận nhân dân đang còn yếu, chưa có ý thức phát triển kinh tế từ rừng, đang trồng xen cây màu với cây lâm nghiệp làm ảnh hưởng đến sinh trưởng của cây lâm nghiệp.

- Việc phối hợp kiểm tra an ninh rừng tận gốc; kiểm tra, kiểm soát, chống buôn lậu lâm sản giữa Kiểm lâm với lực lượng Công an, Quân sự chỉ mang tính sự vụ, nên hiệu quả chưa cao.

##### **\* Nguyên nhân:**

+ Nguyên nhân chủ quan:

Các cấp, các ngành, các tổ chức chính trị xã, các đoàn thể quần chúng chưa thực sự quan tâm vận động, tuyên truyền sâu rộng đến các tầng lớp nhân dân thực hiện nghiêm túc công tác BVR, PCCCR.

+ Nguyên nhân khách quan

- Cơ chế chính sách của Nhà nước trong công tác quản lý khai thác, lưu thông lâm sản ngày càng thông thoáng dẫn đến khó khăn cho công tác quản lý.

- Nhu cầu sử dụng gỗ ngày càng lớn, trong khi nguồn cung hạn chế; lợi nhuận từ buôn bán, vận chuyển gỗ cao nên đối tượng buôn lậu vẫn hoạt động với nhiều thủ đoạn tinh vi hơn.

- Phong tục tập quán, ý thức sử dụng lửa trong sản xuất, trong sinh hoạt của người dân ở ven rừng, trong rừng còn nhiều hạn chế.

#### **2.5. Sự cần thiết phải xây dựng phương án:**

Từ thực tế nêu trên, việc xây dựng Phương án bảo vệ an ninh rừng xã Cẩm Châu năm 2022 là cần thiết. Một mặt góp phần hỗ trợ công tác bảo vệ rừng cho chủ rừng, nhân dân, mặt khác nhằm giữ vững ổn định an ninh rừng trên địa bàn theo chiều hướng bền vững.

## **II. NỘI DUNG PHƯƠNG ÁN:**

### **1. Mục tiêu:**

#### **1.1. Mục tiêu chung:**

- Giữ ổn định an ninh rừng trên địa bàn xã, nhất là các khu vực rừng tự nhiên tái sinh, rừng trồng dự án, không để xảy ra khai thác, phá rừng, buôn bán, kinh doanh, vận chuyển, chế biến, lâm sản trái phép; đặc biệt kiểm soát chặt chẽ được tình trạng chống người thi hành công vụ trên địa bàn và không để xảy ra cháy rừng.

- Triển khai kịp thời hiệu quả Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng.

- Nâng cao vai trò trách nhiệm của Cấp uỷ, Chính quyền địa phương và các chủ rừng trong việc bảo vệ rừng, công tác tham mưu cho chính quyền địa phương của kiểm lâm phụ trách địa bàn trong công tác quản lý, bảo vệ rừng và quản lý lâm sản.

#### **1.2. Mục tiêu cụ thể**

- Phân đầu năm 2022 và những năm tiếp theo trên địa bàn xã không để xảy ra cháy rừng, không để xảy ra các tụ điểm nóng về khai thác, phá rừng, buôn bán

kinh doanh, cất giữ, chế biến, vận chuyển lâm sản trái pháp luật.

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền theo các chương trình phối hợp.
- Thực hiện tốt việc quản lý các cơ sở chế biến lâm sản trên địa bàn.

## **2. Nhiệm vụ:**

**2.1. Xác định các vùng dễ xảy ra khai thác lâm sản trái phép và vùng dễ xảy ra cháy rừng:**

- Vùng có thể xảy ra cháy: các thôn trên địa bàn xã.
- Địa bàn thị trấn dễ xảy ra khai thác lâm sản trái pháp luật: thôn Trung Chính

**2.2. Xác định tuyến vận chuyển trái phép lâm sản:**

Từ các đường liên thôn ra đường Hồ Chí Minh.

**2.3. Cơ sở kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã:**

- Hiện tại trên địa bàn xã có 04 cơ sở chế biến gỗ.
- Có 02 cơ sở kinh doanh lâm sản.
- 01 cơ sở nuôi nhốt ĐVHD

**2.4. Tình hình cửa xảng súng săn, bẫy bắt động vật hoang dã:**

- Cửa xảng trên địa bàn xã các hộ đã ký cam kết không sử dụng cửa xảng trái phép lâm sản với UBND xã.

- Súng săn, bẫy bắt ĐVHD trên địa bàn xã không có.

## **3. Các giải pháp thực hiện phương án**

**3.1. Nhóm giải pháp chung,**

- Tham mưu cho chủ tịch UBND xã ban hành các văn bản chỉ đạo công tác bảo vệ rừng và PCCCR ngay từ đầu năm.

- Cùng cố kiện toàn lại các tổ đội nòng cốt BVR, PCCCR ở xã và các thôn.

- Tăng cường hoạt động phối hợp, kiểm tra công tác bảo vệ rừng, phát triển rừng, phòng cháy chữa cháy rừng (PCCCR) của các thành viên UBND xã bám sát các thôn theo địa bàn đã được phân công.

- Xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác BV&PTR, PCCCR chú ý tập trung tuyên truyền ở các vùng dễ xảy ra cháy rừng và khai thác rừng trái phép.

- Chỉ đạo Công an, Quân sự, cán bộ lâm nghiệp xã, kiểm lâm viên địa bàn (KLVĐB) tuần tra, kiểm tra rừng tận gốc, phối hợp với Khối dân vận tăng cường công tác phối hợp tuyên truyền vận động nhân dân BVR, PCCCR theo các chương trình phối hợp đã ký kết.

**3.2. Nhóm giải pháp cụ thể:**

**a. Giải pháp đối với vùng có khả năng dễ xảy ra khai thác rừng trái phép:**

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 13/CT-TW ngày 12/01/2017 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác quản lý bảo vệ và phát triển rừng.

- Chỉ đạo công an, quân sự, KLĐB, BQL các thôn tăng cường phối hợp tuần tra, kiểm tra rừng tận gốc, nâng cao vai trò trách nhiệm của chính quyền địa phương, BQL các thôn, chủ rừng. Khi phát hiện rừng bị khai thác trái phép phải điều tra, đấu tranh làm rõ đối tượng vi phạm, vai trò trách nhiệm của các chủ rừng.

- Kiểm lâm địa bàn thường xuyên tham mưu cho Chủ tịch UBND xã, giúp các chủ rừng, hộ gia đình thường xuyên tổ chức tuần tra, kiểm tra rừng ít nhất một tháng 4 lần, kịp thời phát hiện có khai thác trái phép. Nếu cần phải đề nghị Hạt trưởng Hạt kiểm lâm truy quét ngăn chặn và xử lý kịp thời theo pháp luật.

- Rà soát và phân loại đối tượng để theo dõi, giám sát khi phát hiện có vi

phạm, ngoài hình thức xử lý theo pháp luật, nếu đối tượng là người địa phương trong xã phải đưa ra kiểm điểm trước cộng đồng thôn.

- Thực hiện nghiêm túc đề án Đề án 500: Tiếp nhận và xử lý thông tin, phản ánh, kiến nghị, đề nghị của nhân dân về công tác Kiểm lâm để thường xuyên và kịp thời nhận được thông tin của nhân dân phản ánh về các vụ việc xâm hại đến tài nguyên rừng, giải quyết nhanh chóng dứt điểm và giải quyết sớm các vụ vi phạm. Niêm yết số điện thoại đường dây nóng tại các thôn trên địa bàn xã.

***b. Giải pháp đối với khu vực dễ xảy ra cháy rừng:***

\* *Xác định mùa cháy rừng:* Từ tháng 01 năm 2022 đến hết tháng 8 năm 2022, trong đó xác định cao điểm chủ yếu từ tháng 01/2022 đến tháng 5/2022 là những tháng nắng nóng, khô hanh.

\* *Xác định nguyên nhân cháy:* Do người dân đốt sử lý thực bì, xử lý tàn dư sau khai thác đốt lá mía sau thu hoạch; đốt lửa bắt ong.

- Trên cơ sở kết quả rà soát xác định vùng dễ xảy ra cháy, đặc biệt diện tích rừng tự nhiên giáp ranh với khu vực đất nông nghiệp và đất ở nông thôn.

- Tổ chức quản lý chặt chẽ việc xử lý thực bì trồng rừng, trồng mía ven rừng, vùng rừng giáp ranh có nhiều thực bì, nếu xét thấy cần thiết thì tiến hành lập phương án đề nghị cấp có thẩm quyền cho đốt trước vật liệu cháy.

- Tăng cường vai trò trách nhiệm của UBND và các chủ rừng trong công tác kiểm tra đôn đốc nhân dân thực hiện nghiêm túc các quy định PCCCR.

- Làm tốt công tác điều tra nguyên nhân xảy ra cháy, các đối tượng gây ra cháy để xử lý theo quy định (nếu có cháy rừng xảy ra); thực hiện tốt công tác tuyên truyền. Nghiêm cấm các hành vi xử lý thực bì ở những khu vực dễ xảy ra cháy, vào những ngày khô hanh, nắng nóng, gió lớn.

- Củng cố, kiện toàn tổ chức và hoạt động của các tổ đội quần chúng bảo vệ rừng, PCCCR, các tổ đội thanh niên xung kích PCCCR ở xã và thôn, sẵn sàng cơ động chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra. Các thôn thường xuyên rà soát lực lượng, phương tiện, hậu cần để chữa cháy rừng trong mùa nắng nóng, khô hanh.

- Trong các ngày nắng nóng khô hanh duy trì chế độ trực chỉ huy 24h/24h tại xã, thôn. Thông báo cấp cháy rừng kịp thời đến các thôn trong những ngày nắng nóng khô hanh, tổ chức tuần tra canh gác lửa rừng ở các khu vực dễ xảy ra cháy.

- Chuẩn bị lực lượng, phương tiện, hậu cần cho chữa cháy rừng theo phương châm “4 tại chỗ”; Tổ chức kiểm tra dụng cụ phương tiện chữa cháy rừng, sửa chữa lại các biển báo cấm lửa, mua thêm các dụng cụ chữa cháy rừng nếu thấy chưa đảm bảo.

***c. Giải pháp đối với tuyến vận chuyển trái phép lâm sản:***

- Phối hợp chặt chẽ với các xã lân cận để trao đổi thông tin hai chiều về các đối tượng, phương tiện vận chuyển trái phép lâm sản.

- Cài cắm nuôi dưỡng nguồn thông tin trên dọc cả tuyến.

- Lực lượng tham gia bắt giữ gồm công an, quân sự xã, kiểm lâm viên địa bàn, Trưởng thôn, tổ BVR thôn tại chỗ.

***d. Giải pháp quản lý cơ sở đóng đồ gia dụng, chế biến lâm sản:***

Chỉ đạo KLĐB tham mưu chính quyền địa phương phối hợp với các tổ chức đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền Luật lâm nghiệp và quy định của Nhà nước về hồ sơ lâm sản hợp pháp và kiểm tra nguồn gốc lâm sản .

- Tiến hành kiểm tra giấy phép kinh doanh lâm sản, sổ xuất nhập lâm sản; lâm sản có tại cơ sở, thủ tục chứng minh lâm sản hợp pháp của cơ quan có thẩm quyền cấp.

- Tổ chức cho các chủ cơ sở ký cam kết không sử dụng, kinh doanh, chế biến lâm sản trái phép.

#### ***đ. Giải pháp đối với các cơ sở gây nuôi sinh trưởng, sinh sản động vật hoang dã***

- Hiện nay trên địa bàn xã có 01 cơ sở nuôi nhốt động vật hoang dã.

- Tiến hành kiểm tra về hồ sơ thủ tục, giấy phép đăng ký mã trại nuôi, sổ nhập, xuất động vật HD, số lượng ĐVHD, kiểm tra chuồng trại, an toàn vật nuôi cho người nuôi và nhân dân; phối hợp kiểm tra về môi trường.; cho chủ trại nuôi ký cam kết thực hiện nghiêm các quy định của nhà nước về gây nuôi ĐVHD, tăng cường nắm bắt thông tin, phối hợp quản lý chặt chẽ để kiểm tra phát hiện xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Nếu có phát sinh các nhà hàng, quán ăn có sử dụng sản phẩm động vật hoang dã thì phải kiểm tra sổ nhập, xuất sản phẩm ĐVHD, nguồn gốc, thủ tục giấy tờ liên quan đến sản phẩm ĐVHD đang có tại nhà hàng; giấy phép kinh doanh sản phẩm ĐVHD. Tổ chức cho chủ hộ nhà hàng ký cam kết không sử dụng trái phép thịt và sản phẩm ĐVHD vào việc chế biến kinh doanh, buôn bán trong nhà hàng.

#### ***e. Giải pháp đối với công tác quản lý cửa xả súng săn, bẫy bắt ĐVHD:***

- Tổ chức rà soát và nắm chắc, lập danh sách các đối tượng, số lượng, chủng loại cửa xả, tại các thôn và trong toàn xã để theo dõi quản lý.

- Tuyên truyền cho nhân dân thấy rõ về tác hại của việc lợi dụng của xả trong khai thác, phá rừng trái phép; phát động nhân dân đấu tranh, tố giác, phát giác các hộ gia đình không kê khai cửa xả không ký cam kết sử dụng cửa với UBND, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Đối với súng săn, bẫy bắt ĐVHD hiện nay trên địa bàn không có tuy nhiên vẫn phải thường xuyên theo dõi thống kê các loại súng săn, bẫy bắt ĐVHD nếu có phát sinh thì chỉ đạo công an quân sự thu hồi tiêu hủy theo quy định.

### **III. KINH PHÍ THỰC HIỆN:**

- Kinh phí truyền truyền, tập huấn, diễn tập CCR, mua sắm dụng cụ CCR trích từ nguồn quỹ PCCCR và ngân sách sự nghiệp lâm nghiệp của xã.

- Thời gian thực hiện từ tháng 2/2022 đến hết tháng 12/2022.

### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:**

#### **1. Đối với UBND xã:**

Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp theo quy định; phối hợp với UBMTTQ phát động và tổ chức ký kết thực hiện phong trào xây dựng khu dân cư “ba không”: *Không sử dụng cửa xả, súng săn, bẫy bắt vào việc khai thác gỗ, săn bắt động vật rừng trái phép; Không tự ý khai thác gỗ rừng trái phép; không sử dụng lửa bừa bãi trong sinh hoạt sản xuất để xảy ra cháy rừng.*

Chỉ đạo Công an, Quân sự, các bộ phận chức năng của xã phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể, tổ chức thực hiện có hiệu quả Phương án bảo vệ rừng năm 2021 trên địa bàn xã.

#### **2. Đối với Công an, BCH Quân sự:**

Tăng cường hơn nữa sự phối hợp giữa lực lượng Công an - Ban chỉ huy Quân sự và Kiểm lâm địa bàn nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn các vụ phá rừng, cháy rừng, khai thác rừng, mua bán, vận chuyển lâm trái pháp luật. Tổ chức lực lượng chữa cháy khi có cháy rừng xảy ra.

#### **3. Đối với cán bộ Kế toán - Ngân sách:**

Tham mưu cho Chủ tịch UBND cân đối nguồn ngân sách để hỗ trợ kinh phí, đảm bảo thực hiện hiệu quả các nội dung Phương án đề ra.

#### **4. Đối với cán bộ Tư pháp - Hộ tịch:**

Tham mưu cho Chủ tịch UBND đưa nội dung công tác tuyên truyền pháp luật BV&PTR, PCCCR vào kế hoạch công tác năm 2022 và các năm tiếp theo của Hội đồng phổ biến giáo dục pháp luật. Phối hợp với Kiểm lâm địa bàn các đoàn thể tổ chức tốt công tác tuyên truyền pháp luật BV&PTR trên địa bàn xã.

#### **5. Đối với các thôn :**

- Củng cố, kiện toàn tổ đội quân chủng BVR, tổ tuyên truyền của thôn đủ mạnh đi vào hoạt động thường xuyên có hiệu quả.

- Chỉ đạo tổ bảo vệ rừng của thôn tăng cường tuần tra, kiểm tra rừng, sớm phát hiện các hành vi, vi phạm luật Lâm nghiệp đấu tranh ngăn chặn kịp thời, báo cáo cấp trên xử lý theo pháp luật. Chuẩn bị đầy đủ lực lượng, phương tiện, dụng cụ chữa cháy theo phương châm 4 tại chỗ. Khi xảy ra cháy rừng thì khẩn trương tổ chức lực lượng chữa cháy rừng ngay từ khi mới phát sinh.

#### **6. Đối với chủ rừng:**

Thực hiện nghiêm túc công tác QL, BVR, PCCCR trên diện tích được giao, không phá rừng, lấn rừng làm nương rẫy trái phép; phải sử dụng đất lâm nghiệp đúng mục đích, phối hợp với các chủ rừng liên kết để làm tốt công tác BVR, PCCCR thực hiện cam kết trách nhiệm BVR, PCCCR với thôn và UBND xã.

Tích cực tham gia CCR khi cháy rừng xảy ra.

#### **V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ:**

Để triển khai thực hiện Phương án bảo vệ rừng xã Cẩm Châu năm 2022 có hiệu quả, UBND xã kiến nghị, đề nghị như sau:

Đề nghị UBND huyện, Hạt Kiểm lâm quan tâm chỉ đạo và đầu tư kinh phí, các công cụ thiết bị để tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác QL BVR, PCCCR trên địa bàn.

Đề nghị mở các lớp tập huấn, diễn tập chữa cháy rừng để nâng cao khả năng chỉ huy, huy động lực lượng tham gia chữa cháy rừng của địa phương.

Trên đây là Phương án bảo vệ rừng xã Cẩm Châu năm 2022. Rất mong được sự quan tâm, chỉ đạo của UBND huyện, các ban, ngành cấp trên, để công tác BV&PTR đạt hiệu quả tốt nhất./.

#### **Nơi nhận:**

- TTr. UBND huyện (B/C);
- Hạt Kiểm lâm huyện (P/H);
- TT Đảng uỷ- HĐND xã (B/C);
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND xã (C/Đ);
- MTTQ, các đoàn thể xã (P/H);
- Công an xã, BCHQS xã (T/H);
- Các thành viên UBND cấp xã (T/H);
- Các thôn; chủ rừng (T/H);
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Phạm Hải Lăng**